

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  
**TỈNH BÌNH THUẬN**  
Số: 21 /2017/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
Bình Thuận, ngày 17 tháng 7 năm 2017

## **NGHỊ QUYẾT**

**Về việc đặt tên đường trên địa bàn thành phố Phan Thiết**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**  
**KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 4**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;*

*Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ Văn hóa Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;*

*Xét Tờ trình số 2056/TTr-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2017 của UBND tỉnh về việc đặt tên đường trên địa bàn thành phố Phan Thiết; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh và ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh.*

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Nhất trí thông qua Tờ trình số 2056/TTr-UBND ngày 02/6/2017 của UBND tỉnh về việc đặt tên đường trên địa bàn thành phố Phan Thiết gồm 42 tuyến đường (*Phụ lục kèm theo*).

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3.** Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh, các Tổ đại biểu HĐND tỉnh và các vị đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận khóa X, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 12 tháng 7 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 28 tháng 7 năm 2017./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Ban Công tác Đại biểu Quốc hội;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh Bình Thuận;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các Ban Tỉnh ủy;
- Các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH;
- HĐND và UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Website Chính phủ;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, Hào.



**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Mạnh Hùng**

160



**Phụ lục**

kèm theo Nghị quyết số 21 / 2017/NQ-HĐND  
ngày 17 / 7 / 2017 của HĐND tỉnh)

Tổng cộng 42 tuyến đường. Cụ thể như sau:

**I. PHUƠNG XUÂN AN: có 15 tuyến đường**

1. Đoạn từ Quốc lộ 28 (Khu công nghiệp Phan Thiết) đến giáp vòng xoay phía Bắc:

- Kích thước: Dài 668m x rộng 4 - 6 m.

- Đặt tên đường: **GÒ TRANH**

2. Đoạn từ đường Phạm Hùng đến giáp công viên Bến Lợi:

- Kích thước: Dài 1.114,5m x rộng 9m.

- Đặt tên đường: **VÕ CHÍ CÔNG**

3. Đoạn từ giáp đường Trần Quang Diệu đến giáp chợ Đông Xuân An:

- Kích thước: Dài 612m x rộng 7m.

- Đặt tên đường: **NGUYỄN DUY TRINH**

4. Đoạn từ đường Trần Quang Diệu đến giáp dãy K Đông Xuân An:

- Kích thước: Dài 485m x rộng 7m.

- Đặt tên đường: **ĐINH LIỆT**

5. Đoạn từ đường dự kiến đặt tên Võ Chí Công đến giáp dãy K Đông Xuân An:

- Kích thước: Dài 298m x rộng 7m.

- Đặt tên đường: **ĐINH LỄ**

6. Đoạn từ đường dự kiến đặt tên Võ Chí Công đến giáp công viên Đông Xuân An:

- Kích thước: Dài 548m x rộng 9m.

- Đặt tên đường: **TRẦN ĐẠI NGHĨA**

7. Đoạn từ đường dự kiến đặt tên Võ Chí Công đến giáp kênh thoát lũ

- Kích thước: Dài 572m x rộng 9m.

- Đặt tên đường: **NGUYỄN BÌNH**

8. Đoạn từ sau Công ty Điện lực tỉnh đến giáp công viên Đông Xuân An:

- Kích thước: Dài 253m x rộng 7m.

- Đặt tên đường: **NGUYỄN TRỌNG LỢI**

9. Đoạn từ đường Tôn Đức Thắng đến giáp công viên Đông Xuân An:

- Kích thước: Dài 265m x rộng 7m.

- Đặt tên đường: **HUỲNH VĂN NGHỆ**

10. Đoạn từ đường dự kiến đặt tên Huỳnh Văn Nghệ (bên hông Công ty Điện lực tỉnh) đến giáp đường dự kiến đặt tên Trần Đại Nghĩa

- Kích thước: Dài 316m x rộng 7m.

- Đặt tên đường: **HOÀNG MINH GIÁM**

11. Đoạn từ đường dự kiến đặt tên Võ Chí Công đến giáp đường dự kiến đặt tên Trần Đại Nghĩa

- Kích thước: Dài 345m x rộng 7m.

- Đặt tên đường: **PHAN VĂN TRỊ**

12. Đoạn từ H1 Khu dân cư Kênh Bàu (Toạ độ X: 1210329,23 - Y: 456244,64) đến giáp kênh thoát lũ (Toạ độ X: 1210267,91 - Y: 456396,12)

- Kích thước: Dài 165m x rộng 7m.

- Đặt tên đường: **HOÀNG NGỌC PHÁCH**

13. Đoạn từ H1 Khu dân cư Kênh Bàu (Toạ độ X: 1210283,30 - Y: 456219,29) đến giáp kênh thoát lũ (Toạ độ X: 1210221,23 - Y: 456400,52)

- Kích thước: Dài 192,5m x rộng 7m.

- Đặt tên đường: **VŨ NGỌC PHAN**

14. Đoạn từ đường dự kiến đặt tên Ngô Tất Tố đến giáp kênh thoát lũ

- Kích thước: Dài 284m x rộng 7m.

- Đặt tên đường: **HOÀNG ĐẠO THÀNH**

15. Đoạn từ đường Phạm Ngọc Thạch đến giáp đường Nguyễn Văn Linh

- Kích thước: Dài 360m x rộng 7,5m.

- Đặt tên đường: **NGÔ TÁT TỐ**

## **II. PHƯỜNG PHÚ THỦY: có 11 tuyến đường.**

16. Đoạn từ đường Hùng Vương (Toạ độ X: 1209674,59 - Y: 457164,39) đến giáp đường Nguyễn Gia Tú (Toạ độ X: 1210297,27 - Y: 457165,37)

- Kích thước: Dài 800m x rộng 6m.

- Đặt tên đường: **LÊ TRỌNG TẤN**

17. Đoạn từ đường Đào Tấn đến giáp đường dự kiến đặt tên Lê Thanh Nghị.

- Kích thước: Dài 500m x rộng 6m.

- Đặt tên đường: **ĐÀO DUY TÙNG**

18. Đoạn từ đường dự kiến đặt tên Đào Duy Tùng đến giáp đường Phạm Hùng

- Kích thước: Dài 200m x rộng 6m.

- Đặt tên đường: **PHẠM TUẤN TÀI**

19. Đoạn từ đường Lê Đại Hành (Toà nhà Viettel) đến giáp đường Nguyễn Gia Tú

- Kích thước: Dài 700m x rộng 6m.

- Đặt tên đường: **NGUYỄN HỒNG**

20. Đoạn từ đường Nguyễn Tương đến giáp đường Phạm Hùng

- Kích thước: Dài 692m x rộng 9m.

- Đặt tên đường: **TUYÊN QUANG** (tăng thêm chiều dài)

21. Đoạn từ đường Trương Hán Siêu đến giáp đường Nguyễn Gia Tú

- Kích thước: Dài 400m x rộng 9m.

- Đặt tên đường: **ĐẶNG THAI MAI**

22. Đoạn từ đường Hùng Vương (Toạ độ X: 1209650,73 - Y: 457837,96) đến giáp đường Nguyễn Gia Tú (Toạ độ X: 1210144,82 - Y: 457860,49)

- Kích thước: Dài 750m x rộng 9m.

- Đặt tên đường: **CHÂU VĂN LIÊM** (tăng thêm chiều dài)

23. Đoạn từ đường Hùng Vương đến giáp đường nội bộ (công viên)

- Kích thước: Dài 650m x rộng 9m.

- Đặt tên đường: **LÊ VĂN LƯƠNG**

24. Đoạn từ đường Hùng Vương (Toạ độ X: 1209628,72 - Y: 458307,47) đến giáp đường Nguyễn Gia Tú (X: 1210143,65 - Y: 458330,90)

- Kích thước: Dài 800m x rộng 9m.

- Đặt tên đường: **LÊ THANH NGHỊ**

25. Đoạn từ đường Tôn Đức Thắng đến giáp phường Bình Hưng

- Kích thước: Dài 500m x rộng 4m.

- Đặt tên đường: **LÊ VĂN THIÊM**

26. Đoạn từ đường dự kiến đặt tên Tuyên Quang (tăng thêm chiều dài) đến giáp đường dự kiến đặt tên Lê Trọng Tấn

- Kích thước: Dài 100m x rộng 9m.

- Đặt tên đường: **NGUYỄN THẾ LÂM**

### **III. PHƯỜNG ĐỨC THẮNG: có 01 tuyến đường**

27. Đoạn từ ngã ba Công an phường Đức Thắng (cũ) đến công cảng số 2 (đường Hà Huy Tập)

- Kích thước: Dài 133,8m x rộng 7,2m.

- Đặt tên đường: **TRUNG TRẮC** (tăng thêm chiều dài)

### **IV. PHƯỜNG MŨI NÉ: có 03 tuyến đường**

28. Đoạn từ giáp đường Nguyễn Minh Châu đến cổng chùa Khánh An

- Kích thước: Dài 300m x rộng 7m.

- Đặt tên đường: **NGUYỄN ĐỨC THUẬN**

29. Đoạn từ giáp đường Nguyễn Minh Châu (nhà Ông Lê Văn Bình) đến nhà Ông Đặng Phước Lộc

- Kích thước: Dài 315m x rộng 7m.

- Đặt tên đường: **NAM CAO**

30. Đoạn từ đường Hồ Xuân Hương đến giáp đường Nguyễn Hữu Thọ

- Kích thước: Dài 600m x rộng 6m.

- Đặt tên đường: **XUÂN DIỆU** (*tăng thêm chiều dài*)

**V. XÃ THIỆN NGHIỆP: có 02 tuyến đường**

31. Đoạn từ giáp khu dân cư 1/8 Hàm Tiến đến Miếu thôn Thiện Bình

- Kích thước: Dài 3.200m x rộng 4,5m.

- Đặt tên đường: **BÀU ME**

32. Đoạn từ khu vực Dênh Dênh (đường đi Trường Mẫu giáo Thiện Nghiệp) đến giáp đường đi Trường Mẫu giáo Thiện Hoà

- Kích thước: Dài 1.430m x rộng 4,5m.

- Đặt tên đường: **HỒ GIÁO**

**VI. XÃ PHONG NĂM: có 03 tuyến đường**

33. Đoạn từ Ga Phan Thiết đến ngã ba chợ Tôn

- Kích thước: Dài 1.100m x rộng 9m

- Đặt tên đường: **ĐẠI NĂM**

34. Đoạn từ đường Trường Chinh đến giáp xã Hàm Hiệp

- Kích thước: Dài 900m x rộng 7m

- Đặt tên đường: **HẢI THƯỢNG LÃN ÔNG** (*tăng thêm chiều dài*)

35. Đoạn từ đường Đặng Văn Lãnh đến giáp xã Hàm Hiệp

- Kích thước: Dài 1.100m x rộng 7m

- Đặt tên đường: **NGÔ ĐỨC TÓN**

**VII. PHƯỜNG HÀM TIẾN: có 02 tuyến đường**

36. Đoạn từ đường Nguyễn Đình Chiểu đến giáp đường Võ Nguyên Giáp

- Kích thước: Dài 453m x rộng 10m

- Đặt tên đường: **NGUYỄN TẤN ĐỊNH**

37. Đoạn từ đường Nguyễn Đình Chiểu đến giáp đường Hồ Quang Cảnh - Nguyễn Đình Chiểu (là đường vuông góc và song song với đường Nguyễn Đình Chiểu)

- Kích thước: Dài 1.100m x rộng 4 - 6m

- Đặt tên đường: **HOÀ BÌNH**

**VIII. PHƯỜNG PHÚ TÀI: có 05 tuyến đường**

**38.** Đoạn từ đất thương mại dự kiến đến cuối dãy D5

- Kích thước: Dài 565m x rộng 12m

- Đặt tên đường: **LÊ QUANG ĐẠO**

**39.** Đoạn từ đường dự kiến đặt tên Lê Quang Đạo (Toạ độ X: 1209195,06 - Y: 454323,30) đến giáp đường dự kiến đặt tên Phan Đình Giót (Toạ độ X: 1208865,89 - Y: 453898,91)

- Kích thước: Dài 533m x rộng 7,5m

- Đặt tên đường: **CHI LĂNG**

**40.** Đoạn từ đường dự kiến đặt tên Lê Quang Đạo (Toạ độ X: 1209062,27 - Y: 454424,01) đến giáp đường dự kiến đặt tên Phan Đình Giót (Toạ độ X: 1208799,69 - Y: 454063,20)

- Kích thước: Dài 439m x rộng 12m

- Đặt tên đường: **ĐÔNG ĐÀ**

**41.** Đoạn từ đường dự kiến đặt tên Lê Quang Đạo (Toạ độ X: 1208932,94 - Y: 454510,27) đến giáp đường dự kiến đặt tên Phan Đình Giót (Toạ độ X: 1208675,02 - Y: 454154,30)

- Kích thước: Dài 439m x rộng 8m

- Đặt tên đường: **TRẦN ĐĂNG NINH**

**42.** Đoạn từ đường Nguyễn Thị Định đến Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh

- Kích thước: Dài 1.066m x rộng 9m

- Đặt tên đường: **PHAN ĐÌNH GIÓT**